

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2022/HS-ST
Ngày 22 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Đức;

Bà Nguyễn Thị Mỹ Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khắc Quân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường Nhà văn hóa Khu phố Vĩnh Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2022/TLST-HS ngày 04/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 110/2022/QĐXXST-HS ngày 10/11/2022, đối với bị cáo:

Lê Văn L, tên gọi khác: Cu Chó; giới tính: Nam; sinh ngày 03/4/1995 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố M, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn H, sinh năm 1963 và bà Lê Thị N, sinh năm 1964; gia đình có 03 người con, bị cáo là con út; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 01, cụ thể: Ngày 28/4/2021 bị TAND thành phố Đông Hà xử phạt 13 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2022.

Tiền sự: 0.

Nhân thân:

+ Ngày 27/8/2015 bị Công an thành phố Đông Hà xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 28/10/2019 bị Công an phường Đông Giang, thành phố Đông Hà xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà từ ngày 28/6/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 28/6/2022, Lê Văn L đi bộ đến khu vực Kiệt 107 đường Hàm Nghi (thuộc khu phố 6, Phường 5, thành phố Đông Hà) mua được 03 viên ma túy từ một nam thanh niên tên Sáu (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 90.000 đồng (số ma túy trên được đựng trong 01 mảnh nilon trong suốt). Sau khi có ma túy, L cất giấu vào túi quần phía sau bên phải, sau đó đi tìm nơi để sử dụng. Khi đi bộ đến trước số nhà 10 kiệt 107 đường Hàm Nghi (thuộc khu phố 6, phường 5, thành phố Đông Hà) thì bị Tổ công tác Công an thành phố Đông Hà phát hiện, bắt quả tang.

Theo Kết luận giám định số 754/KL-KTHS ngày 05/7/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 03 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY có khối lượng 0,2846 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 108/CT-VKSĐH ngày 03/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn L từ 13 (Mười ba) đến 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 28/6/2022.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3 1928811 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp các các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 28/6/2022, sau khi mua được 03 viên ma túy của một nam thanh niên tên Sáu (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 90.000 đồng, bị cáo Lê Văn L đã có hành vi cất giấu số ma túy trên ở túi quần

phía sau bên phải của mình với mục đích để sử dụng. Tuy nhiên, bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị Công an thành phố Đông Hà phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 754/KL-KTHS ngày 05/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 03 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY có khối lượng 0,2846 gam, là ma túy loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy; tội phạm về ma túy là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương và tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có một tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nhưng bị cáo vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, đồng thời góp phần vào công tác phòng, chống và đẩy lùi tội phạm, đặc biệt là tội phạm ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo là người đã bị kết án nhưng chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

Tiếp tục ra quyết định tạm giam đối với bị cáo trong thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

[4] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- Về vật chứng: Số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3 1928811 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của nam thanh niên tên Sáu đã bán ma túy cho bị cáo nên không có cơ sở xử lý.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn L (tên gọi khác: Cu Chó) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê Văn L **15** (*Mười lăm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 28/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3 1928811 có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (*Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/10/2022, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Lê Văn L phải chịu số tiền **200.000** (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Huyền